

Số: 06/HD-LĐLĐ

Bình Dương, ngày 26 tháng 4 năm 2023

HƯỚNG DẪN

Triển khai thực hiện Quyết định số 2214/QĐ-TTg ngày 28/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2021 – 2026

Căn cứ Hướng dẫn số 58/HD-TLĐ ngày 10/5/2022 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về triển khai thực hiện Quyết định số 2214/QĐ-TTg ngày 28/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2021 - 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 2031/KH-UBND ngày 04/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về triển khai Quyết định số 2214/QĐ-TTg ngày 28/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2021 - 2026 trên địa bàn tỉnh Bình Dương (sau đây gọi tắt là Quyết định 2214/QĐ-TTg).

Để triển khai Quyết định số 2214/QĐ-TTg, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh hướng dẫn triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tiếp tục phát triển phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2021 - 2026 và những năm tiếp theo có chiều sâu, chất lượng, hiệu quả, thiết thực; tạo chuyển biến tích cực trong xây dựng, phát triển con người Việt Nam toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

- Nâng cao chất lượng các phong trào thi đua do Công đoàn phát động trong CBCC, VC, NLĐ; đẩy mạnh các hoạt động chỉ đạo, tổ chức xây dựng đời sống văn hóa công nhân ở khu – cụm công nghiệp; góp phần triển khai xây dựng văn hóa doanh nghiệp, phát huy tinh thần khởi nghiệp sáng tạo, xây dựng đội ngũ doanh nhân giỏi, kinh doanh đúng pháp luật, có trách nhiệm với cộng đồng, xã hội và nâng cao đời sống văn hóa của công nhân lao động.

2. Mục tiêu cụ thể: phấn đấu đạt 80% CBCC, VC, NLĐ được hưởng thụ, tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và đạt 80% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.

(Chỉ tiêu tính trên tổng số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đăng ký tham gia thực hiện xây dựng đạt chuẩn văn hóa).

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh

- Tuyên truyền, giáo dục CBCC, VC, NLD chủ động rèn luyện đạo đức, lối sống, chuyên môn nghiệp vụ, ý thức pháp luật, tinh thần trách nhiệm; chú trọng về văn hóa và kỹ năng ứng xử xã hội văn minh, hiện đại, nuôi dưỡng ước mơ, hoài bão, khát vọng vươn tới giá trị chân - thiện - mỹ, nhằm hoàn thiện nhân cách con người, bản chất giai cấp công nhân trong thời đại mới.

- Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật tại nơi làm việc, nhất là pháp luật lao động, pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức, các quy định, chuẩn mực về văn hóa công sở, văn hóa công vụ và các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên. Đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy tính gương mẫu, tinh thần trách nhiệm của cá nhân tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và trong cộng đồng xã hội.

- Xây dựng môi trường văn hóa trên không gian mạng; lan tỏa mạnh mẽ các nội dung lành mạnh, tích cực, “thông tin tốt, câu chuyện đẹp”, đẩy lùi thông tin tiêu cực, tin xấu, độc. Xây dựng các sản phẩm văn hóa phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc, có tính tích cực dành cho CBCC, VC, NLD trên không gian mạng, đề xuất xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trên không gian mạng.

- Xây dựng đời sống văn hóa vui tươi, lành mạnh an toàn ở địa bàn dân cư; các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đoàn kết, dân chủ, văn minh, đạt chuẩn về văn hóa; xây dựng nếp sống văn hóa tiên bộ, văn minh, nhất là trong việc cưới, việc tang và lễ hội.

- Xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, thực sự là nơi nuôi dưỡng, hình thành nhân cách, đạo đức trong sáng; giáo dục truyền thống gia đình, nếp sống văn hóa và chuẩn mực ứng xử cho CBCC, VC, NLD. Nhân rộng các mô hình gia đình văn hóa tiêu biểu, có nề nếp, ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo, vợ chồng hòa thuận, anh chị em đoàn kết, thương yêu nhau.

- Khai thác, phát huy tối đa, hiệu quả các thiết chế văn hóa hiện có của tổ chức công đoàn; phối hợp thực hiện việc đầu tư, nâng cấp, xây mới các công trình và mua sắm, trang bị thêm cơ sở vật chất phù hợp với khả năng, điều kiện phát triển của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhằm đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao của CBCC, VC, NLD.

- Phát triển đa dạng các loại hình, câu lạc bộ về văn hóa, thể thao cơ sở. Duy trì, phát triển và đổi mới nội dung các liên hoan, hội thi, hội diễn văn nghệ phong trào thể dục, thể thao quần chúng trong CBCC, VC, NLD theo hướng thiết thực, hiệu quả.

2. Nâng cao chất lượng các phong trào thi đua

- Thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua, cuộc vận động do tổ chức Công đoàn phát động như: “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”, “Tham mưu giỏi, phục vụ tốt”; “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn vệ sinh lao động”, “Cán bộ công chức, viên

chức thi đua thực hiện văn hóa công sở”, “Cán bộ công chức, viên chức nói không với tiêu cực”, “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”, ... Nâng cao chất lượng các chuyên đề thi đua “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn vệ sinh lao động”, “Văn hóa, thể thao”, “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”.

- Xác định phong trào xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa là một trong những phong trào nâng cao đời sống văn hóa cho CBCC, VC, NLĐ; là cơ sở để Liên đoàn Lao động tỉnh và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đánh giá phong trào công nhân, hoạt động công đoàn, làm căn cứ để xét tặng các danh hiệu thi đua của Chuyên đề “Văn hóa, thể thao” và “Công đoàn vững mạnh”.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, các phong trào thi đua ở cộng đồng dân cư, gắn với thực hiện các nhiệm vụ, kinh tế, xã hội và chuyên môn nghiệp vụ.

III. XÂY DỰNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, DOANH NGHIỆP ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA

1. Đối tượng áp dụng: Đối tượng là các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có tư cách pháp nhân, có tổ chức công đoàn thuộc hệ thống Công đoàn tỉnh Bình Dương.

2. Nguyên tắc thực hiện

- Công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa chỉ áp dụng với những trường hợp có đăng ký thi đua.

- Công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa gắn với khen thưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” ở cơ sở.

- Thẩm quyền ký quyết định và cấp giấy chứng nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa: Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh Bình Dương.

- Việc xét cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa phải đảm bảo chính xác, công khai, công bằng, kịp thời, đúng quy định.

3. Tiêu chuẩn cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa

3.1 Tiêu chuẩn xây dựng cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa

- a) Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn;
- b) Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa công sở;
- c) Quan tâm nâng cao đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần của cán bộ công chức, viên chức, người lao động.
- d) Gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

3.2 Tiêu chuẩn xây dựng doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa

- a) Sản xuất, kinh doanh ổn định, phát triển.
- b) Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa doanh nghiệp.

c) Nâng cao đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần của người lao động.

d) Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

3.3 Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa phải đạt số điểm từ 85 điểm trở lên theo bảng điểm.

4. Trình tự đăng ký, xét và công nhận

4.1 Đăng ký

a) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thực hiện đăng ký việc xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở. Việc đăng ký được thực hiện một lần cho cả hai giai đoạn 02 năm và 05 năm (**Mẫu 1**).

b) Trong quá trình thực hiện theo giai đoạn, nếu không đạt bất kể năm nào thì đều phải đăng ký lại từ đầu.

4.2 Quá trình xét và công nhận

a) Thời hạn công nhận

- Công nhận giai đoạn 02 năm: đủ 24 tháng tính ngày đăng ký.

- Công nhận giai đoạn 05 năm: đủ 60 tháng tính từ ngày đăng ký.

b) Chấm điểm:

- Năm thứ nhất: thủ trưởng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tự chấm điểm thực hiện tiêu chí và không cần gửi về công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

- Năm thứ 02: gửi bảng tự chấm điểm năm thứ nhất và năm thứ 02 cùng hồ sơ đề nghị công nhận giai đoạn 02 năm.

- Năm thứ 05: gửi bảng tự chấm điểm năm thứ 03, thứ 04, thứ 05 cùng hồ sơ đề nghị công nhận giai đoạn 05 năm.

c) Hồ sơ của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp gửi lên công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở vào cuối năm thứ 02 và cuối năm thứ 05 (01 bộ), gồm:

- Bảng tự chấm điểm các năm: **Mẫu 2A** áp dụng đối với cơ quan, đơn vị và **Mẫu 2B** áp dụng đối với doanh nghiệp.

- Báo cáo thành tích (**Mẫu 3**).

- Tờ trình (**Mẫu 4**).

Ghi chú: Riêng đối với các công đoàn cơ sở trực thuộc LĐLĐ tỉnh nộp trực tiếp về Ban Tuyên giáo - Nữ công LĐLĐ tỉnh.

d) Hồ sơ của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở gửi về LĐLĐ tỉnh vào cuối năm thứ 2 và cuối năm thứ 5 (1 bộ), gồm:

- Tờ trình.

- Biên bản họp Ban Thường vụ.
- Danh sách đề nghị công nhận (**Mẫu 5**).

d) Kiểm tra: Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở kiểm tra, tổng hợp danh sách các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa trình LĐLĐ tỉnh xem xét, ký công nhận.

đ) Ký quyết định và cấp giấy chứng nhận: căn cứ hồ sơ đề nghị và biên bản kiểm tra, kết quả thẩm định, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh sẽ ký quyết định và cấp giấy chứng nhận giai đoạn 02 năm, giai đoạn 05 năm cho “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”.

Ví dụ:

- Đầu năm 2023 đăng ký xây dựng đạt chuẩn văn hóa giai đoạn 05 năm gửi công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở (đăng ký 01 lần xét cho cả hai giai đoạn 02 năm và 05 năm).

- Cuối năm 2023: tự chấm điểm thực hiện năm 2023 (không cần gửi công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở).

- Cuối năm 2024 (đủ 24 tháng): gửi bảng tự chấm năm 2023, năm 2024, báo cáo thành tích 02 năm và tờ trình đề nghị công nhận đạt chuẩn văn hóa giai đoạn 02 năm về công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

- Cuối năm 2025, 2026: tự chấm điểm thực hiện (không cần gửi công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở).

- Cuối năm 2027 (đủ 60 tháng): gửi bảng tự chấm điểm 03 năm 2025, 2026, 2027, báo cáo thành tích 05 năm (2023 – 2027) và tờ trình đề nghị công nhận đạt chuẩn văn hóa giai đoạn 05 năm về công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

5. Kinh phí triển khai thực hiện

- Hàng năm, LĐLĐ tỉnh, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, công đoàn cơ sở trực thuộc LĐLĐ tỉnh xây dựng kinh phí triển khai thực hiện phong trào xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa đề nghị chính quyền, chuyên môn cùng cấp hỗ trợ.

- Trường hợp đặc biệt nếu không được hỗ trợ của chính quyền, chuyên môn, đơn vị chủ động lập dự toán từ tài chính công đoàn theo quy định.

6. Xử lý vi phạm

- Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa đã được công nhận nếu vi phạm tiêu chuẩn sẽ bị xóa tên trong danh sách được công nhận.

- Các cá nhân, tập thể có thẩm quyền trong quá trình thực hiện công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa có hành vi vi phạm dẫn đến sai sự thật về thành tích của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm bị xử lý theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Liên đoàn Lao động tỉnh

- Xây dựng hướng dẫn triển khai Quyết định số 2214/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đề công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và công đoàn cơ sở trực thuộc căn cứ thực hiện ở cấp mình.

- Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh giao Ban Tuyên giáo - Nữ công theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định số 2214/QĐ-TTg; tổng hợp kết quả báo cáo theo quy định.

2. Liên đoàn Lao động các huyện, thị, thành phố, công đoàn ngành và tương đương

- Hướng dẫn công đoàn cơ sở trực thuộc triển khai thực hiện Quyết định số 2214/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Cuối mỗi năm, báo cáo kết quả triển khai thực hiện về LĐLĐ tỉnh (qua Ban Tuyên giáo - Nữ công).

- Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, tổng hợp danh sách, tờ trình đề nghị LĐLĐ tỉnh công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa giai đoạn 02 năm và 05 năm.

3. Công đoàn cơ sở trực thuộc LĐLĐ tỉnh:

- Chủ động đề xuất, phối hợp với chuyên môn triển khai thực hiện các bước đăng ký, tự chấm điểm, kiểm tra, thẩm định kết quả trình công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.

- Tích cực tuyên truyền, vận động, hướng dẫn đoàn viên công đoàn triển khai thực hiện các tiêu chí về xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.

Hướng dẫn này thay thế cho Hướng dẫn số 05/HD-LĐLĐ ngày 11/10/2016 của LĐLĐ tỉnh. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị liên hệ về Ban Tuyên giáo - Nữ công LĐLĐ tỉnh để được hỗ trợ, hướng dẫn. /.

Nơi nhận:

- BTG TLD Lao động Việt Nam (b/c);
- Ban chỉ đạo phong trào TDXDĐSVH tỉnh (b/c);
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (p/hợp);
- Thường trực LĐLĐ tỉnh (b/c);
- Trưởng các ban LĐLĐ tỉnh (để biết);
- LĐLĐ các huyện, thị, thành phố (t/hiện);
- Công đoàn ngành và tương đương (t/hiện);
- CĐCS, đơn vị trực thuộc LĐLĐ tỉnh (t/hiện);
- Lưu VP, BTG-NC (Đ/c Vạn).

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ong Thụy Hoàng Mai

Mẫu 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ
Xây dựng cơ quan, (đơn vị, doanh nghiệp)
đạt chuẩn văn hoá giai đoạn 202... - 202...

Kính gửi: - Ban chỉ đạo phong trào toàn dân ĐKXDĐSVH.....
- Liên đoàn Lao động (Công đoàn)

Tên cơ quan (đơn vị, doanh nghiệp):.....

Sau khi tổ chức triển khai quán triệt cho cán bộ, công nhân, viên chức, người lao động trong cơ quan, (đơn vị, doanh nghiệp) về các nội dung, tiêu chuẩn, quy chế công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hoá theo Quyết định số 2214/QĐ-TTg ngày 28/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Cơ quan (đơn vị, doanh nghiệp) chúng tôi cam kết đăng ký và thực hiện các nội dung theo tiêu chí và phân đấu đạt chuẩn văn hoá giai đoạn 202... - 202...

....., ngàytháng.....năm 202...

THỦ TRƯỞNG/ GIÁM ĐỐC
(Ký tên, đóng dấu)

CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN
(Ký tên, đóng dấu)

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG CHẤM ĐIỂM
Xây dựng cơ quan, đơn vị văn hóa năm 20....

T T	Nội dung tiêu chí	Thang điểm	Đơn vị chấm
1	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn	25	
a (*)	Có phát động phong trào thi đua, hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác năm	5	
b	Cơ quan, đơn vị và tổ chức công đoàn có ký kết giao ước thi đua; thực hiện tốt các nội quy, quy chế cơ quan, đơn vị	5	
c	Thực hiện tốt cải cách hành chính, quản lý và sử dụng ngân sách Nhà nước đảm bảo quy định	5	
d	90% trở lên cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thường xuyên tự học tập, nâng cao trình độ, chuyên môn, nghề nghiệp. Có sáng kiến, kinh nghiệm được áp dụng vào thực tiễn được công nhận.	5	
d (*)	Cơ quan, đơn vị đảm bảo an toàn về ANTT, không xảy ra mất trộm tài sản hoặc cháy nổ.	5	
2	Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa công sở	25	
a	Không có cán bộ, công chức, viên chức và người lao động vi phạm các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội	5	
b (*)	Không có cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hút thuốc lá trong phòng làm việc; không uống rượu, bia trước hoặc trong giờ làm việc	5	
c (*)	Không có cán bộ, công chức, viên chức và người lao động sử dụng, tàng trữ, lưu hành văn hóa phẩm độc hại, tuyên truyền và thực hiện các hành vi mê tín dị đoan bị ngành chức năng phát hiện, xử lý	5	
d	Khuôn viên trụ sở làm việc xanh – sạch – đẹp, an toàn; không vi phạm các quy định về vệ sinh môi trường	5	
d	Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thực hiện tốt tác phong, thái độ làm việc phục vụ nhân dân, đoàn viên, hội viên; trang phục lịch sự nơi công sở.	5	
3	Quan tâm nâng cao đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động	25	
a	Thực hiện tốt các chính sách cải thiện đời sống, thu nhập, thăm hỏi động viên hiếu hỷ, tổ chức vận động quyên góp kinh phí, vật chất hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, bệnh hiểm nghèo..	5	
b	Cơ quan, đơn vị tạo điều kiện và trang bị cơ sở vật chất để phục vụ đời sống văn hóa tinh thần cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động	5	

c	Trong năm cơ quan, đơn vị có tổ chức ít nhất 01 phần việc chăm lo đời sống vật chất và 01 hoạt động VHVN, TDTT, vui chơi giải trí,... cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động	5	
d	Tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tham gia các lớp đào tạo chuyên môn, chính trị, tin học, ngoại ngữ,...	5	
d	Thực hiện tốt công tác giới thiệu, phát triển đảng viên; quan tâm theo dõi, nắm bắt tư tưởng, kịp thời giải quyết những bức xúc, vướng mắc trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động	5	
4	Gương mẫu chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	25	
a	100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương, cơ quan, đơn vị	10	
b	Không có cán bộ, công chức, viên chức, người lao động vi phạm nghĩa vụ và đạo đức theo quy định tại Luật Cán bộ Công chức, Luật Viên chức	5	
c (*)	Không có cán bộ, công chức, viên chức và người lao động vi phạm pháp luật hành chính.	5	
d	Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hành tiết kiệm, không có tình trạng quan liêu, tham nhũng; tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng	5	
Tổng cộng:		100	.../100

*** Lưu ý:**

- Cơ quan, đơn vị nếu vi phạm vào các tiêu chí (*) thì ở hàng đó điểm = 0.
- Cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa phải có số điểm từ 85 điểm trở lên và tổng điểm của mỗi tiêu chuẩn (1,2,3,4) không dưới 50% số điểm tối đa.
- Cơ quan, đơn vị có cán bộ, công chức, viên chức, người lao động vi phạm pháp luật hình sự hoặc tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép các chất ma túy, mại dâm, cờ bạc bị cơ quan, ngành chức năng có thẩm quyền phát hiện xử lý thì **không xét** cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa.

Kết quả cơ quan, đơn vị tự chấm

- Đạt
- Không đạt

**THỦ TRƯỞNG
CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**
(Ký tên, đóng dấu)

**CHỦ TỊCH
CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ**
(Ký tên, đóng dấu)

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢNG CHẤM ĐIỂM
DOANH NGHIỆP VĂN HÓA NĂM 20....**

TT	Nội dung tiêu chí	Thang điểm	Đơn vị chấm
1	Doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh ổn định, phát triển	25	
a (*)	Hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch sản xuất, kinh doanh	5	
b	Có phát động phong trào thi trong công nhân	5	
c	Có cải tiến, đổi mới công nghệ, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh	5	
d	Có xây dựng và thực hiện tốt nội quy lao động	5	
đ	80% trở lên người lao động được tập huấn, nâng cao tay nghề	5	
2	Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa doanh nghiệp	25	
a (*)	Không để xảy ra tranh chấp lao động hoặc đình công trái pháp luật	5	
b (*)	Đảm bảo ATVSLĐ, vệ sinh thực phẩm, phòng chống cháy nổ...	5	
c	Không hút thuốc lá, uống rượu, bia trong giờ làm việc	5	
d	Có chính sách thu hút, giữ chân người lao động	5	
đ (*)	Doanh nghiệp không vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường	5	
3	Nâng cao đời sống vật chất, văn hóa tinh thần của người lao động	25	
a	100% người lao động có việc làm thường xuyên, thu nhập ổn định	5	
b	Doanh nghiệp có hỗ trợ về nhà ở, nhà trẻ, sinh hoạt đoàn thể,...; kịp thời hỗ trợ người lao động lúc khó khăn, hoạn nạn.	5	
c	Có cơ sở vật chất, trang thiết bị VHVN-TDĐT tại doanh nghiệp; có tổ chức VHVN-TDĐT, vui chơi giải trí cho người lao động.	5	
d	Doanh nghiệp tạo điều kiện cho người lao động được tham gia học tập nâng cao trình độ văn hóa, tin học, ngoại ngữ...	5	
đ	Doanh nghiệp quan tâm lắng nghe, kịp thời giải quyết những bức xúc, vướng mắc của người lao động	5	

4	Nghiêm chỉnh chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	25	
a (*)	Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước	10	
b	Có xây dựng lực lượng nòng cốt, tự vệ hoặc đội công nhân xung kích tự quản tại doanh nghiệp	5	
c	Thực hiện tốt quy chế dân chủ nơi làm việc, tổ chức đối thoại, ký kết thỏa ước lao động tập thể, ký kết giao ước thi đua	5	
d (*)	Người lao động thực hiện tốt chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình	5	
Tổng cộng:		100	.../100

*** Lưu ý:**

- Doanh nghiệp nếu vi phạm vào các tiêu chí (*) thì ở hàng đó điểm = 0.
- Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa phải có số điểm từ 85 điểm trở lên và tổng điểm của mỗi tiêu chuẩn (1,2,3,4) không dưới 50% số điểm tối đa.
- Doanh nghiệp có: lãnh đạo ban giám đốc công ty, nhân viên, người lao động vi phạm pháp luật hình sự hoặc tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép các chất ma túy, mại dâm, cờ bạc bị cơ quan, ngành chức năng có thẩm quyền phát hiện xử lý thì **không xét** đạt chuẩn văn hóa.

Kết quả doanh nghiệp tự chấm

- Đạt
- Không đạt

**GIÁM ĐỐC
DOANH NGHIỆP**
(Ký tên, đóng dấu)

**CHỦ TỊCH
CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ**
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu 3

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm 20...

BÁO CÁO THÀNH TÍCH

**Xây dựng cơ quan (đơn vị, doanh nghiệp).....
đạt chuẩn văn hóa giai đoạn 20..... – 20.....**

Kính gửi:

- Liên đoàn Lao động
- Công đoàn ngành

Tên cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp:

Địa chỉ:

Thực hiện Quyết định số 2214/QĐ- Tg ngày 28/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2021-2026;

Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp báo cáo kết quả thành tích đạt được trongnăm 20..... - 20..... cụ thể như sau:

I. Các nội dung thực hiện: (Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp bám sát các nội dung, tiêu chí trong biểu mẫu bảng điểm để báo cáo), trong đó lưu ý:

- Tiêu chí Bảng chấm điểm xây dựng cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa giai đoạn 20..... – 20..... (theo Mẫu 2A).

- Tiêu chí Bảng chấm điểm xây dựng doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa giai đoạn 20..... – 20..... (theo Mẫu 2B).

II. Đánh giá chung: (Ngắn gọn, trọng tâm)

1. Những điểm nổi bật:
2. Những điểm cần khắc phục:

III. Thành tích khen thưởng đã đạt được:

1. Thành tích: (Số năm đạt liên tục, được cấp giấy, bằng công nhận tính từ năm 2015)

2. Kết quả khen thưởng: (Liệt kê khen thưởng: hình thức, số quyết định, ngày quyết định, cơ quan quyết định).

Trên đây là báo cáo thành tích đề nghị công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa năm liên tục giai đoạn 20..... - 20....., rất mong các cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

THỦ TRƯỞNG/ GIÁM ĐỐC

(Ký tên, đóng dấu)

CHỦ TỊCH

CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ

(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu 4

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH BÌNH DƯƠNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
LĐLĐ/CD Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-..... , ngày ... tháng ... năm 20...

TỜ TRÌNH

**Đề nghị công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp
đạt chuẩn văn hóa giai đoạn 20... - 20...**

Kính gửi: Liên đoàn Lao động tỉnh Bình Dương.

- Căn cứ Quyết định số 2214/QĐ-TTg ngày 28/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình thực hiện Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" giai đoạn 2021 - 2026; Kế hoạch số 2031/KH-UBND ngày 04/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 2214/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

- Căn cứ Hướng dẫn số 58/HD-TLĐ ngày 10/5/2022 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về triển khai thực hiện Quyết định số 2214/QĐ-TTg ngày 28/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình thực hiện Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" giai đoạn 2021 - 2026.

- Căn cứ Hướng dẫn số/HD-LĐLĐ ngày/...../2023 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh Bình Dương hướng dẫn tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận "Cơ quan đạt chuẩn văn hóa", "Đơn vị đạt chuẩn văn hóa", "Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa".

- Căn cứ kết quả cuộc họp của Ban Thường vụ/Ban chấp hành..... ngày .../.../20...

LĐLĐ/CD đề nghị Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh Bình Dương quyết định, cấp giấy chứng nhận các "Cơ quan đạt chuẩn văn hóa", "Đơn vị đạt chuẩn văn hóa", "Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa" giai đoạn 02 năm (hoặc) giai đoạn 05 năm (gửi kèm danh sách, biên bản họp BTV thẩm định kết quả của Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở).

Ban Thường vụ/ Ban Chấp hành..... kính trình Liên đoàn Lao động tỉnh Bình Dương xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Ban TG-NC LĐLĐ tỉnh;
- Lưu VP.....

**TM. BAN THƯỜNG VỤ/
BAN CHẤP HÀNH....**
(Ký tên và đóng dấu)

Mẫu 5

TÊN ĐƠN VỊ.....

DANH SÁCH KẾT QUẢ

Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hoá giai đoạn 20... - 20...

(Kèm theo Tờ trình số .../..... ngày .../.../20... của.....)

TT	Tên cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp	Năm 2023	Năm 2024	Giai đoạn 2023 - 2024	Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027	Giai đoạn 2023 - 2027	Ghi chú

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

NGƯỜI LẬP DANH SÁCH

*** Lưu ý khi sử dụng mẫu:**

- Lập vào danh sách tất cả những cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc diện đăng ký phong trào thi đua giai đoạn 2023 - 2027.
- Những cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp “Đạt” thì đánh dấu X vào ô của năm tương ứng, không đạt thì bỏ trống.
- Lập danh sách theo thứ tự như sau: khối cơ quan, khối đơn vị, khối doanh nghiệp.

TTH

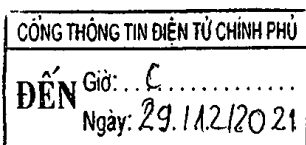
THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2214 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Chương trình thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2021 - 2026



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng;

Căn cứ Quyết định số 2215/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 76-KL/TW ngày 04 tháng 6 năm 2020 của Bộ Chính trị khóa XII về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2021 - 2026, với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

a) Tiếp tục phát triển Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2021 - 2026 có chiều sâu, chất lượng, hiệu quả, thiết thực; tạo chuyển biến tích cực trong xây dựng, phát triển con người Việt Nam toàn

diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hóa thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực khơi dậy truyền thống yêu nước, niềm tự hào dân tộc, niềm tin, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, bảo đảm sự phát triển bền vững, hội nhập quốc tế và bảo vệ Tổ quốc.

b) Gắn kết và phát huy vai trò của Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” với phát triển văn hóa nông thôn; xây dựng nông thôn mới; xây dựng nếp sống văn minh đô thị; đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa việc xây dựng các thiết chế văn hóa và hoạt động văn hóa, thể thao ở cơ sở; thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội và phát triển văn hóa, con người Việt Nam theo tinh thần Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng và Chiến lược phát triển văn hóa Việt Nam đến năm 2030.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đối với vùng đồng bằng

- 80% người dân được nâng cao mức hưởng thụ và tham gia các hoạt động văn hóa, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống;

- 100% đơn vị hành chính cấp tỉnh có đủ 3 thiết chế văn hóa: Trung tâm văn hóa hoặc Trung tâm Văn hóa - Nghệ thuật, bảo tàng, thư viện; 80% đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã có Trung tâm Văn hóa - Thể thao;

- 70% số đơn vị hành chính cấp huyện có Nhà Thiếu nhi; 100% đơn vị hành chính cấp xã, phường, thị trấn có điểm sinh hoạt, vui chơi dành cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng;

- 50% phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị, tiêu biểu;

- 70% thôn, làng, ấp, bản, tổ dân phố và tương đương giữ vững danh hiệu văn hóa, tiêu biểu; 80% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa;

- 60% thư viện, bảo tàng cấp tỉnh thực hiện số hóa tư liệu, hiện vật;

- 80% gia đình giữ vững danh hiệu Gia đình văn hóa, tiêu biểu, hạnh phúc.

b) Đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, hải đảo, biên giới

- 70% người dân được nâng cao mức hưởng thụ và tham gia các hoạt động văn hóa, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống;

- 100% đơn vị hành chính cấp tỉnh có đủ 3 thiết chế văn hóa: Trung tâm văn hóa hoặc Trung tâm Văn hóa - Nghệ thuật, bảo tàng, thư viện; 70% đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã có Trung tâm Văn hóa - Thể thao;

- 100% đơn vị hành chính cấp xã, phường, thị trấn có điểm sinh hoạt, vui chơi dành cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng;

- 30% phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị;

- 50% thôn, làng, ấp, bản, tổ dân phố và tương đương giữ vững danh hiệu văn hóa, tiêu biểu; 60% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa;
- 50% thư viện, bảo tàng cấp tỉnh thực hiện số hóa tư liệu, hiện vật;
- 60% gia đình giữ vững danh hiệu Gia đình văn hóa, tiêu biểu, hạnh phúc.

II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

1. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh

a) Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh ở gia đình, nhà trường, cộng đồng dân cư, trong các cơ quan đảng, nhà nước, đoàn thể, doanh nghiệp; thực hiện nghiêm các quy định về văn hóa công sở, văn hóa công vụ và các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên để văn hóa thực sự là động lực, đột phá thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; phát huy tính gương mẫu, tự giác, tuân thủ pháp luật của cá nhân, cơ quan, đơn vị và trong cộng đồng xã hội; có biện pháp ngăn chặn các hành vi ảnh hưởng tiêu cực đến xây dựng môi trường văn hóa.

b) Xây dựng môi trường văn hóa trên không gian mạng; thúc đẩy các nội dung lành mạnh, tích cực, “thông tin tốt, câu chuyện đẹp”, đẩy lùi thông tin tiêu cực, tin xấu, tin giả. Xây dựng các tác phẩm văn hóa phù hợp với thuần phong mỹ tục, có tính giáo dục dành cho thanh thiếu nhi và nhân dân trên không gian mạng. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trên môi trường mạng.

c) Xây dựng đời sống văn hóa vui tươi, an toàn ở địa bàn dân cư; các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đoàn kết, dân chủ, văn minh, đạt chuẩn thực chất về văn hóa; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; xây dựng nếp sống văn hóa tiên bộ, văn minh, nhất là trong việc cưới, việc tang và lễ hội.

d) Xây dựng gia đình no ấm, tiên bộ, hạnh phúc, để gia đình thực sự là nơi nuôi dưỡng, hình thành nhân cách, đạo đức trong sáng; giáo dục truyền thống gia đình, nếp sống văn hóa và chuẩn mực ứng xử cho các công dân. Xây dựng và nhân rộng các mô hình gia đình văn hóa tiêu biểu, có nền nếp, ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo, vợ chồng hòa thuận, anh chị em đoàn kết, thương yêu nhau.

đ) Chú trọng xây dựng môi trường văn hóa học đường, để môi trường học thực sự là môi trường giáo dục, rèn luyện về tri thức, lý tưởng, phẩm chất, và lối sống văn hóa; chú trọng nội dung giáo dục đạo đức, giáo dục truyền thống văn hóa và kỹ năng ứng xử xã hội văn minh, hướng con người có hoài bão, khát vọng vươn tới giá trị chân - thiện - mỹ, nhằm hoàn thiện nhân cách con người trong thời đại mới.

e) Tăng cường gìn giữ, bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa phi vật thể. Khai thác, phát huy tối đa, hiệu quả các thiết chế công trình văn hóa hiện có; thực hiện việc nâng cấp, xây mới các công trình phù hợp với khả năng, điều

kiện phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu hưởng thụ văn hóa, nghệ thuật ở từng vùng, miền, địa phương, cơ quan, đơn vị; đẩy mạnh và đa dạng hóa các hình thức phục vụ lưu động.

g) Phát triển đa dạng các loại hình, câu lạc bộ về văn hóa, thể thao cơ sở. Duy trì, phát triển và đổi mới nội dung các liên hoan, hội thi, hội diễn văn hóa, văn nghệ, dân ca, dân vũ các dân tộc, phong trào thể dục, thể thao quần chúng, góp phần xây dựng cộng đồng nông thôn ổn định về chính trị, dân chủ, hòa thuận, nhân ái giàu bản sắc dân tộc, có môi trường xanh, sạch đẹp, an toàn theo các tiêu chí về xây dựng nông thôn mới.

h) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động thực hiện nếp sống văn minh; phát huy tinh thần trách nhiệm và vai trò làm chủ của người dân trong xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, xóa bỏ các tập quán lạc hậu, không phù hợp. Tạo điều kiện để nhân dân chủ động tham gia bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống của từng dân tộc, tổ chức các sinh hoạt văn hóa dân gian phù hợp với điều kiện của địa phương, góp phần phát huy năng lực sáng tạo, nâng cao chất lượng cuộc sống và chỉ số hạnh phúc của con người Việt Nam.

2. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào xây dựng gia đình văn hóa, hạnh phúc, tiêu biểu; khu dân cư văn hóa, tiêu biểu

a) Nâng cao nhận thức và ý thức tự nguyện, tự giác của các gia đình trong xây dựng gia đình văn hóa, hạnh phúc, tiêu biểu; ý thức trách nhiệm của người dân và năng lực tự quản cộng đồng ở khu dân cư trong quá trình xây dựng, giữ vững danh hiệu thôn, làng, ấp, bản, tổ dân phố văn hóa, tiêu biểu.

b) Thực hiện nghiêm quy định xét tặng danh hiệu gia đình văn hóa, tiêu biểu; thôn, làng, ấp, bản, tổ dân phố văn hóa, tiêu biểu, bảo đảm khách quan, công bằng, chính xác và công khai.

c) Phát huy vai trò Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư trong việc tuyên truyền, vận động, giám sát việc bình xét và công nhận danh hiệu gia đình văn hóa, tiêu biểu; thôn, làng, ấp, bản, tổ dân phố và tương đương văn hóa, tiêu biểu.

d) Nâng cao tinh thần tương thân, tương ái, lá lành đùm lá rách; giữ gìn khu phố sạch sẽ, văn minh; chăm lo đời sống tinh thần cho người dân trên địa bàn.

đ) Giáo dục tiền hôn nhân cho thanh niên trước khi lập gia đình; đẩy mạnh tuyên truyền cho thanh niên, vị thành niên chưa kết hôn về hôn nhân cận huyết thống và tảo hôn, nhất là đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

e) Tổ chức hiệu quả các phong trào bảo vệ môi trường, nhất là hoạt động phân loại rác thải tại nguồn, chống rác thải nhựa; mô hình khu dân cư bảo vệ môi trường, bảo vệ di sản thiên nhiên, tiêu dùng xanh và thân thiện môi trường; đưa nội dung bảo vệ môi trường vào hương ước, quy ước, xây dựng nông thôn mới, gia đình văn hóa, qua đó gắn kết và phát huy vai trò của người dân, cộng

đồng dân cư trong việc thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và thực hiện hiệu quả chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường.

3. Thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” trong giai đoạn mới

a) Nâng cao hiệu quả Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” ở khu dân cư gắn với việc xây dựng “xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em” góp phần thực hiện mục tiêu của Đảng, Nhà nước về giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

b) Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng đời sống văn hóa cơ sở gắn với nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Tích cực vận động nhân dân phát huy nội lực, chung tay cùng chính quyền các cấp trong xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, an toàn tại địa phương.

c) Lồng ghép hiệu quả các nội dung của Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” với các hoạt động của Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” nhằm nâng cao hiệu quả xây dựng gia đình, khu dân cư theo hướng tiêu chí “tiêu biểu”.

d) Tiếp tục phát huy hiệu quả công tác tổ chức “Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc”, nhất là ở địa bàn khu dân cư; chú trọng việc bảo vệ, giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc trong tổ chức Ngày hội. Nâng cao chất lượng việc tổ chức “Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc” gắn với “Tuần lễ Di sản văn hóa Việt Nam” (18/11- 23/11) hàng năm.

4. Xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hóa

a) Xây dựng cơ quan, đơn vị văn hóa (cơ quan Đảng, Nhà nước, các đoàn thể chính trị, đơn vị sự nghiệp công lập, lực lượng vũ trang) do Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương công nhận, theo các tiêu chuẩn cơ bản sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ;
- Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa công sở;
- Gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

b) Xây dựng doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa, do Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương công nhận, theo các tiêu chuẩn cơ bản sau:

- Sản xuất, kinh doanh ổn định và từng bước phát triển.

- Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa doanh nghiệp.
- Nâng cao đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần của người lao động.
- Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

c) Đẩy mạnh việc triển khai xây dựng văn hóa doanh nghiệp, phát huy tinh thần khởi nghiệp sáng tạo, xây dựng đội ngũ doanh nhân giỏi, kinh doanh đúng pháp luật, đóng góp có trách nhiệm cho cộng đồng và xã hội.

5. Lòng ghép thực hiện các cuộc vận động, phong trào hiện có gắn với thực hiện các nhiệm vụ, kinh tế, xã hội và chuyên môn nghiệp vụ

a) Gắn kết chặt chẽ văn hóa với các lĩnh vực của đời sống xã hội, phát huy vai trò của các yếu tố văn hóa và nhân tố con người trở thành nguồn lực nội sinh quan trọng của sự phát triển kinh tế, xã hội và chuyên môn nghiệp vụ.

b) Gắn việc xây dựng đời sống văn hóa thông qua thực hiện hiệu quả phong trào thi đua ở cộng đồng dân cư và các cuộc vận động, phong trào xã hội lớn: “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn vệ sinh lao động”, “Cán bộ công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở”, “Cán bộ công chức, viên chức nói không với tiêu cực”, “Ngày vì người nghèo”; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; xây dựng văn hóa giao thông...

c) Tiếp tục gắn kết thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ của các ngành, đoàn thể với các phong trào, cuộc vận động về: “Dạy tốt - Học tốt”, “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, “Xây dựng trường học xanh - sạch - đẹp”, “Tuổi cao - Gương sáng”, “Nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi”, “Xây dựng người Phụ nữ Việt Nam thời đại mới”, “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch, góp phần vun đắp giá trị gia đình Việt Nam”, “Học tập, lao động, sáng tạo trong cán bộ, công nhân viên chức”, “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”, “Cựu Chiến binh gương mẫu”, “Tuổi trẻ Việt Nam sống, chiến đấu, lao động và học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại”, “Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong các đơn vị lực lượng vũ trang”; “Xây dựng con người văn hóa, môi trường văn hóa thời kỳ mới trong Quân đội nhân dân Việt Nam”...

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Giải pháp về lãnh đạo, chỉ đạo

a) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo: Đưa mục tiêu thực hiện Phong trào vào nghị quyết của các cấp ủy Đảng, kế hoạch của các cấp chính quyền để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện. Kiện toàn tổ chức, hoạt động và bảo đảm điều kiện cho Ban Chỉ đạo phong trào ở các cấp hoạt động thường

xuyên, hiệu quả. Chú trọng công tác giáo dục, quản lý cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan, chiến sĩ lực lượng vũ trang gương mẫu thực hiện phong trào.

b) Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo phong trào ở các cấp:

- Cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương Phong trào chủ động triển khai các hoạt động chỉ đạo, hướng dẫn và phối hợp với các địa phương triển khai thực hiện phong trào theo các nội dung của Chương trình.

- Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Ban Chỉ đạo các cấp theo hướng thiết thực, hiệu quả, bám sát thực tiễn, có trọng tâm, trọng điểm.

- Thực hiện tốt quy chế làm việc, quy chế phối hợp giữa các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo các cấp, nhằm bảo đảm sự chỉ đạo tập trung, thống nhất gắn với việc phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của các cơ quan, tổ chức thành viên Ban Chỉ đạo các cấp.

- Ban Chỉ đạo các cấp tích cực, chủ động tham mưu cấp ủy, chính quyền các cấp cụ thể hóa các mục tiêu, tiêu chí của phong trào vào các nghị quyết, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trong từng giai đoạn và hằng năm; bố trí kinh phí đầu tư phù hợp để triển khai thực hiện hiệu quả; chú trọng xã hội hóa, huy động mọi nguồn lực hợp pháp cho triển khai thực hiện phong trào. Tiếp tục quan tâm đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao; tăng cường công tác quản lý, sử dụng, phát huy tối đa, hiệu quả hoạt động các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở.

2. Giải pháp về huy động nguồn lực

a) Tăng mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước

- Bảo đảm kinh phí hoạt động thường xuyên của Ban Chỉ đạo phong trào các cấp; kinh phí bồi dưỡng nghiệp vụ; kinh phí khen thưởng các cá nhân, gia đình, cộng đồng, tập thể có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong thực hiện phong trào theo quy định pháp luật hiện hành.

- Các địa phương, bộ, ban, ngành, đoàn thể căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách có cơ chế, chính sách phù hợp hỗ trợ trang thiết bị hoạt động văn hóa, thể thao cho các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; các thôn, làng, ấp, bản, tổ dân phố và tương đương; xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới.

b) Đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa

- Khuyến khích, tạo điều kiện cho các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao và vui chơi giải trí ở nông thôn, theo quy định của pháp luật.

- Phát động rộng rãi các mô hình tổ chức, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao phù hợp với điều kiện sinh hoạt, lứa tuổi và nhu cầu của người dân ở các vùng, miền, địa bàn dân cư.

- Xây dựng cơ chế huy động các doanh nghiệp đóng trên địa bàn tham gia xây dựng đời sống văn hóa; vận động nhân dân tự nguyện đóng góp kinh phí để duy trì hoạt động thường xuyên của nhà văn hóa, nhà sinh hoạt cộng đồng, sân thể thao xã, thôn, làng, ấp, bản và tương đương.

3. Đẩy mạnh công tác thi đua, khen thưởng

a) Tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của người dân, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp về vai trò của văn hóa, trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hóa; gắn với phát động và tổ chức tốt các phong trào thi đua ở cơ sở. Chú trọng công tác khen thưởng, động viên, cổ vũ phong trào phù hợp với quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

b) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng các điển hình tiên tiến, tiêu biểu trong thực hiện Phong trào trên các phương tiện truyền thông; tuyên dương cá nhân, tập thể tiêu biểu, xuất sắc trong Phong trào ở các cấp và toàn quốc.

c) Phát huy tính tiên phong, gương mẫu, đi đầu của Đảng viên, phát huy tính chủ động, sáng tạo của nhân dân; đề cao vai trò trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể, các tổ chức xã hội trong việc thực hiện phong trào.

4. Giải pháp về nghiệp vụ

a) Bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, trình độ và kỹ năng tổ chức triển khai thực hiện cho Ban Chỉ đạo phong trào ở các cấp.

b) Tích cực và đổi mới công tác tham mưu cho các cấp ủy Đảng, chính quyền; tham mưu cho Đảng và Nhà nước ban hành các chủ trương, chính sách, pháp luật về phát triển Phong trào.

c) Tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được quy định tại các Nghị quyết của Đảng về công tác văn hóa, các quyết định, kế hoạch hành động, chương trình, Đề án đã được phê duyệt có nội dung liên quan đến công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở.

d) Bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, trình độ và kỹ năng cho cán bộ, chuyên viên tham mưu và trực tiếp tham gia triển khai thực hiện phong trào các cấp, nhất là cấp cơ sở; bảo đảm phong trào được triển khai thường xuyên, liên tục, rộng khắp, phù hợp với điều kiện, đặc thù của từng địa phương, mang lại hiệu quả thiết thực.

đ) Đẩy mạnh việc nghiên cứu khoa học, tổng kết lý luận, bài học kinh nghiệm về hiệu quả thực hiện Phong trào gắn với triển khai các cuộc vận động, phong trào thi đua khác về xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh...; kịp thời bổ sung, sửa đổi nội dung, giải pháp thực hiện phong trào phù hợp với thực tiễn ở các địa phương, khu vực, vùng, miền.

e) Đẩy mạnh tuyên truyền qua các phương tiện truyền thông đại chúng, trên mạng xã hội, kiên quyết đấu tranh với những hành vi phản văn hóa, lệch chuẩn về văn hóa; đấu tranh, lên án mạnh mẽ các tệ nạn xã hội như: mua bán,

vận chuyển, tàng trữ, sử dụng các chất ma túy, tệ nạn mại dâm, cờ bạc, cá độ, xâm hại phụ nữ, trẻ em... gây bức xúc trong dư luận xã hội.

g) Giới thiệu, tuyên truyền, nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến, tiêu biểu có cách nghĩ, cách làm tích cực, sáng tạo trong xây dựng môi trường văn hóa, xây dựng đời sống văn hóa và thực hiện hiệu quả Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” ở các cấp.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

Kinh phí thực hiện Chương trình do ngân sách nhà nước đảm bảo, được cân đối trong dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước hàng năm của các bộ, ngành và địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; các nguồn viện trợ, tài trợ, hỗ trợ của tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cơ quan thành viên và các thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Chương trình thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2021 - 2026 theo chức năng, nhiệm vụ được giao, bảo đảm phù hợp với điều kiện và thực tiễn của cơ quan, đơn vị; phối hợp tham gia với cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương kiểm tra, giám sát việc thực hiện Phong trào theo địa bàn được phân công.

2. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Phối hợp với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam thực hiện nhiệm vụ Thường trực Ban Chỉ đạo; tổ chức thực hiện hiệu quả các Chương trình phối hợp giữa các Bộ, cơ quan ngang bộ hàng năm, giai đoạn; tham mưu Ban Chỉ đạo Trung ương các kế hoạch, nhiệm vụ trọng tâm trong tổ chức triển khai thực hiện Phong trào.

b) Tổ chức các hoạt động tuyên truyền nâng cao chất lượng bình chọn, xét tặng các danh hiệu thi đua ở cơ sở cho gia đình, thôn, làng, ấp, bản, xã, phường, thị trấn, tổ dân phố...; xây dựng môi trường văn hóa; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội.

3. Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí Trung ương và hệ thống thông tin cơ sở tăng cường công tác tuyên truyền, biểu dương các mô hình hay, cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả, các điển hình tiên tiến, tiêu biểu về thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trong thời kỳ mới.

4. Các ban, bộ, ngành, thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương chủ trì chỉ đạo triển khai thực hiện các phong trào, nội dung gắn với thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội và chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của tổ chức mình.

5. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ trì, phối hợp với các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương: Chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc các cấp phối hợp với các tổ chức thành viên đẩy mạnh tuyên truyền vận động đến từng người dân, hộ gia đình, khu dân cư và toàn xã hội thực hiện hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn kết với các cuộc vận động, phong trào thi đua ở cơ sở; khơi dậy tiềm năng, phát huy các nguồn lực và vận động toàn dân tích cực tham gia thực hiện.

6. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam chủ trì, phối hợp với các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương và các địa phương tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hóa; đẩy mạnh các hoạt động chỉ đạo, tổ chức xây dựng đời sống văn hóa công nhân ở khu công nghiệp, khu chế xuất.

7. Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tiếp tục triển khai các phong trào hành động cách mạng để hưởng ứng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trong thanh niên, thiếu niên và nhi đồng; xây dựng Đề án “Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh thiếu niên trên không gian mạng”; tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục tiền hôn nhân và tôn vinh, tuyên dương các gia đình trẻ tiêu biểu. Phối hợp với ngành văn hóa, thể thao và du lịch, chính quyền các địa phương xây dựng và duy trì hoạt động của các thiết chế văn hóa, các điểm sinh hoạt, vui chơi cho thanh thiếu niên.

8. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phối hợp với các ban, bộ, ngành, đoàn thể Trung ương thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Xây dựng và phê duyệt kế hoạch 05 năm và hằng năm thực hiện Chương trình thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2021 - 2026, phù hợp với yêu cầu và thực tiễn ở địa phương.

b) Quan tâm đầu tư và có chính sách khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở; thiết chế văn hóa, thể thao phục vụ công nhân ở các khu công nghiệp phù hợp với quy hoạch mạng lưới cơ sở văn hóa thể thao cấp quốc gia và quy hoạch tỉnh được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đánh giá chất lượng, hiệu quả sử dụng các công trình thiết chế văn hóa.

d) Ban hành các quyết định cụ thể bảo đảm kinh phí đầu tư, hỗ trợ ngân sách nhà nước thực hiện phong trào; khuyến khích các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân tham gia phong trào.

đ) Chỉ đạo công tác thi đua, khen thưởng, công nhận các danh hiệu thi đua, danh hiệu văn hóa và khen thưởng các cá nhân, gia đình, tập thể xuất sắc, tiêu biểu thực hiện phong trào theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Ủy ban Văn hóa, Giáo dục của Quốc hội;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch Nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý của TTg và các PTTg, TGD Công TTĐT, các Vụ: TH, TCCV, NC, KTH, QHDP;
- Lưu: Văn thư, KGVX (3b).5*



Số: **58** /HD-TLĐ

Hà Nội, ngày **10** tháng **5** năm 2022

HƯỚNG DẪN

**Triển khai thực hiện Quyết định số 2214/QĐ-TTg ngày 28/12/2021
của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình thực hiện Phong trào
“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2021-2026**

Ngày 28 tháng 12 năm 2021, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 2214/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2021-2026; (sau đây gọi tắt là Quyết định số 2214/QĐ-TTg); tại Quyết định này Thủ tướng Chính phủ giao Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam “chủ trì, phối hợp với các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương và các địa phương tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hóa; đẩy mạnh các hoạt động chỉ đạo, tổ chức xây dựng đời sống văn hóa công nhân ở khu công nghiệp, khu chế xuất”.

Để triển khai Quyết định số 2214/QĐ-TTg, Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hướng dẫn thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tiếp tục phát triển phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2021 - 2026 có chiều sâu, chất lượng, hiệu quả, thiết thực; tạo chuyển biến tích cực trong xây dựng, phát triển con người Việt Nam toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

- Nâng cao chất lượng các phong trào thi đua do Công đoàn phát động trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (CBCC, VC, NLĐ); đẩy mạnh các hoạt động chỉ đạo, tổ chức xây dựng đời sống văn hóa công nhân ở khu công nghiệp, khu chế xuất; góp phần triển khai xây dựng văn hóa doanh nghiệp, phát huy tinh thần khởi nghiệp sáng tạo, xây dựng đội ngũ doanh nhân giỏi, kinh doanh đúng pháp luật, có trách nhiệm với cộng đồng, xã hội và nâng cao đời sống văn hóa của công nhân lao động.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đối với vùng đồng bằng: phần đầu đạt 80% CBCC, VC, NLĐ được hưởng thụ, tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và đạt 80% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.

- Đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, hải đảo, biên giới: phần đầu đạt 60% CBCC, VC, NLĐ được hưởng thụ, tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và đạt 60% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.

(Chỉ tiêu tính trên tổng số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đăng ký tham gia thực hiện xây dựng đạt chuẩn văn hóa).

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh

- Tuyên truyền, giáo dục CBCC,VC, NLĐ chủ động rèn luyện đạo đức, lối sống, chuyên môn nghiệp vụ, ý thức pháp luật, tinh thần trách nhiệm; chú trọng về văn hóa và kỹ năng ứng xử xã hội văn minh, hiện đại, nuôi dưỡng ước mơ, hoài bão, khát vọng vươn tới giá trị chân - thiện - mỹ, nhằm hoàn thiện nhân cách con người, bản chất giai cấp công nhân trong thời đại mới.

- Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật tại nơi làm việc, nhất là pháp luật lao động, pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức, các quy định, chuẩn mực về văn hóa công sở, văn hóa công vụ và các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên. Đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy tính gương mẫu, tinh thần trách nhiệm của cá nhân tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và trong cộng đồng xã hội.

- Xây dựng môi trường văn hóa trên không gian mạng; lan tỏa mạnh mẽ các nội dung lành mạnh, tích cực, “thông tin tốt, câu chuyện đẹp”, đẩy lùi thông tin tiêu cực, tin xấu, độc. Xây dựng các sản phẩm văn hóa phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc, có tính tích cực dành cho CBCC,VC, NLĐ trên không gian mạng, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trên không gian mạng.

- Xây dựng đời sống văn hóa vui tươi, lành mạnh an toàn ở địa bàn dân cư; các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đoàn kết, dân chủ, văn minh, đạt chuẩn về văn hóa; xây dựng nếp sống văn hóa tiến bộ, văn minh, nhất là trong việc cưới, việc tang và lễ hội.

- Xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, thực sự là nơi nuôi dưỡng, hình thành nhân cách, đạo đức trong sáng; giáo dục truyền thống gia đình, nếp sống văn hóa và chuẩn mực ứng xử cho CBCC,VC, NLĐ. Nhân rộng các mô hình gia đình văn hóa tiêu biểu, có nền nếp, ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo, vợ chồng hòa thuận, anh chị em đoàn kết, thương yêu nhau.

- Khai thác, phát huy tối đa, hiệu quả các thiết chế văn hóa hiện có; thực hiện việc nâng cấp, xây mới các công trình phù hợp với khả năng, điều kiện phát triển của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhằm đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao của CBCC,VC, NLĐ.

- Phát triển đa dạng các loại hình, câu lạc bộ về văn hóa, thể thao cơ sở. Duy trì, phát triển và đổi mới nội dung các liên hoan, hội thi, hội diễn văn nghệ phong trào thể dục, thể thao quần chúng trong CBCC,VC, NLĐ theo hướng thiết thực, hiệu quả.

2. Nâng cao chất lượng các phong trào thi đua

- Thực hiện hiệu quả các các phong trào thi đua, cuộc vận động do tổ chức Công đoàn phát động: “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”, “Tham mưu giỏi, phục vụ tốt”; “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn vệ sinh lao động”; “Cán bộ công

chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở”, “Cán bộ công chức, viên chức nói không với tiêu cực”, “Học tập, lao động, sáng tạo trong cán bộ, công nhân viên chức”, “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”... Nâng cao chất lượng các chuyên đề thi đua “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn vệ sinh lao động”, “Văn hóa, thể thao”, “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”.

- Xác định phong trào xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa là một trong những phong trào nâng cao đời sống văn hóa cho công nhân, viên chức, lao động; là cơ sở để Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đánh giá phong trào công nhân, hoạt động công đoàn, là căn cứ để xét tặng các danh hiệu thi đua của Chuyên đề “Văn hóa, thể thao” và “Công đoàn vững mạnh”.

- Tiếp tục thực hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, các phong trào thi đua ở cộng đồng dân cư, gắn với thực hiện các nhiệm vụ, kinh tế, xã hội và chuyên môn nghiệp vụ.

III. XÂY DỰNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, DOANH NGHIỆP ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA

1. Đối tượng áp dụng

- Đối tượng được xét tặng danh hiệu là các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có tư cách pháp nhân, có tổ chức công đoàn cấp cơ sở trở lên.

- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Quân đội nhân dân, Công an nhân dân thực hiện theo các quy định của lực lượng vũ trang.

2. Nguyên tắc thực hiện

- Công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa chỉ áp dụng với những trường hợp có đăng ký thi đua.

- Công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa gắn với khen thưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” ở cơ sở.

- Thẩm quyền ký quyết định và giấy công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa: Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Chủ tịch Công đoàn ngành trung ương và tương đương, Chủ tịch Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn.

- Việc công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa phải đảm bảo chính xác, công khai, công bằng, kịp thời và đúng quy định. Thống nhất sử dụng mẫu Giấy công nhận tại Phụ lục kèm theo Hướng dẫn này.

3. Tiêu chuẩn cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa

3.1 Tiêu chuẩn xây dựng cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;
- b) Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa công sở;
- c) Quan tâm nâng cao đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần của cán bộ công chức, viên chức, người lao động.

d) gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

3.2 Tiêu chuẩn xây dựng doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa

a) Sản xuất, kinh doanh ổn định và từng bước phát triển.

b) Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa doanh nghiệp.

c) Nâng cao đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần của người lao động.

d) Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

4. Trình tự đăng ký, xét và công nhận

4.1 Đăng ký

a) Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp gửi đăng ký xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa giai đoạn 05 năm với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

b) Đăng ký xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa một lần cho cả 02 giai đoạn 2 năm và giai đoạn 05 năm.

c) Trong quá trình thực hiện, không đạt tiêu chí bất kể năm nào đều phải đăng ký lại từ đầu.

4.2 Quá trình xét và công nhận

a) Thời hạn công nhận

- Công nhận giai đoạn 02 năm: đủ 24 tháng tính từ ngày đăng ký.

- Công nhận giai đoạn 05 năm: đủ 60 tháng tính từ ngày đăng ký.

b) Chấm điểm

- Hàng năm Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tự chấm điểm thực hiện tiêu chí và không cần gửi công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

- Năm thứ 2: gửi bảng tự chấm điểm năm thứ nhất và năm thứ hai cùng hồ sơ đề nghị công nhận giai đoạn 02 năm.

- Năm thứ 5: gửi bảng tự chấm điểm của năm thứ 3, thứ 4, thứ 5 cùng hồ sơ đề nghị công nhận giai đoạn 05 năm.

c) Hồ sơ trình ký công nhận đạt chuẩn (có mẫu kèm theo)

- Tờ trình đề nghị công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa giai đoạn 02 năm, giai đoạn 05 năm; có chứng nhận của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở. (Mẫu 1)

- Bảng tự chấm điểm: 02 bảng tự chấm điểm đối với giai đoạn 02 năm; 03 bảng tự chấm điểm đối với giai đoạn 05 năm. (Mẫu 2A, 2B)

- Báo cáo thành tích: giai đoạn 02 năm, giai đoạn 05 năm của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Đối với báo cáo thành tích giai đoạn 05 năm kèm bản sao Giấy chứng nhận giai đoạn 02 năm. (Mẫu 3)

- Số bộ hồ sơ cần nộp là một (01) bộ, nộp trực tiếp tại công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

d) Kiểm tra: công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở kiểm tra, tổng hợp danh sách các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa trình Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; công đoàn ngành trung ương và tương đương, công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn xem xét, ký công nhận.

đ) Ký quyết định và cấp giấy công nhận: căn cứ hồ sơ đề nghị và biên bản kiểm tra, kết quả thẩm định, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Ban Thường vụ công đoàn ngành trung ương và tương đương, Ban Thường vụ công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn ký quyết định và giấy công nhận giai đoạn 02 năm, giai đoạn 05 năm cho “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”. (Mẫu 4A, 4B)

Trường hợp không công nhận phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Ví dụ:

- Đầu năm 2023 đăng ký xây dựng đạt chuẩn văn hóa giai đoạn 05 năm gửi công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở (đăng ký 01 lần xét cho cả hai giai đoạn 02 năm và 05 năm).

- Cuối năm 2023: tự chấm điểm thực hiện năm 2023 (không cần gửi công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở).

- Cuối năm 2024 (đủ 24 tháng): gửi bảng tự chấm điểm năm 2023, năm 2024, báo cáo thành tích 02 năm và tờ trình đề nghị công nhận đạt chuẩn văn hóa giai đoạn 02 năm về CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở.

- Cuối năm 2025, 2026, 2027: tự chấm điểm thực hiện (không cần gửi công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở).

- Cuối năm 2027 (đủ 60 tháng): gửi bảng tự chấm điểm 03 năm 2025, 2026, 2027, báo cáo thành tích 05 năm (2023-2027); bản sao giấy công nhận giai đoạn 02 năm và tờ trình đề nghị công nhận đạt chuẩn văn hóa giai đoạn 05 năm về công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

5. Kinh phí triển khai thực hiện

- Hàng năm Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xây dựng kinh phí triển khai thực hiện phong trào xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa đề nghị chính quyền cùng cấp hỗ trợ.

- Công đoàn ngành trung ương và tương đương, công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn xây dựng kinh phí triển khai thực hiện phong trào xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa đề nghị chuyên môn đồng cấp hỗ trợ.

- Trường hợp đặc biệt nếu không được hỗ trợ của chính quyền, chuyên môn, đơn vị chủ động lập dự toán từ tài chính công đoàn theo quy định.

6. Xử lý vi phạm

- Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có 01 năm không đạt thì phải đăng ký lại từ đầu.

- Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa đã được công nhận đạt chuẩn văn hóa nếu vi phạm tiêu chuẩn sẽ bị xóa tên trong danh sách được công nhận; cấp nào ra quyết định công nhận, cấp đó ra quyết định xóa tên trong danh sách được công nhận.

- Các cá nhân, tập thể có thẩm quyền trong quá trình thực hiện công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa có hành vi vi phạm dẫn đến sai sự thật về thành tích của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm bị xử lý theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

- Xây dựng hướng dẫn triển khai Quyết định số 2214/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ tới các cấp công đoàn.

- Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn giao Ban Tuyên giáo theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định số 2214/QĐ-TTg; tổng hợp kết quả báo cáo Thường trực Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn, Ban Chỉ đạo trung ương phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” theo giai đoạn 02 năm và 05 năm.

2. Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Công đoàn ngành trung ương và tương đương, công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn.

- Xây dựng hướng dẫn hoặc ban hành văn bản về việc thực hiện Hướng dẫn này triển khai có hiệu quả Quyết định số 2214/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ tới công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và công đoàn cơ sở.

- Từ các tiêu chí cơ bản tại Hướng dẫn này cụ thể thành các tiêu chí đạt chuẩn văn hóa phù hợp với đặc điểm riêng của ngành, địa phương. Trên cơ sở các tiêu chí xây dựng bảng điểm để triển khai, thực hiện.

- Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phối hợp với Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cùng cấp; công đoàn ngành trung ương và tương đương, công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn phối hợp cùng chuyên môn tổ chức chỉ đạo triển khai, kiểm tra điểm, thẩm định, in và trao Giấy chứng nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa cho cả hai giai đoạn 02 năm và 05 năm.

3. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và công đoàn cơ sở

- Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở: hướng dẫn công đoàn cơ sở triển khai thực hiện phong trào, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, tổng hợp danh sách, tờ trình đề nghị công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa gửi về LĐLĐ tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, công đoàn ngành trung ương và tương đương, công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn.

- Công đoàn cơ sở: phối hợp với chuyên môn triển khai thực hiện các bước đăng ký, tự chấm điểm, báo cáo, tờ trình đề nghị công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa theo từng giai đoạn gửi về công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở. Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn đoàn viên công đoàn triển khai thực hiện các tiêu chí về xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.

Hàng năm các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, công đoàn ngành trung ương và tương đương, công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn báo cáo tình hình triển khai thực hiện Quyết định số 2214/QĐ-TTg gửi Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (qua Ban Tuyên giáo) tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Phó TTg CP Vũ Đức Đam, (để b/c);
- Đ/c Chủ tịch TLD (để b/c)
- Các PCT TLD;
- BCĐ TW TĐKXDĐSVH (để p/h);
- Các LĐLĐ tỉnh, thành phố; CĐ ngành TW và tương đương, CĐ Tcty trực thuộc TLD (để thực hiện);
- Cục VHCS, Bộ Văn hóa, TT&DL.
- Các ban, đơn vị trực thuộc TLD;
- Lưu VP, TG.



Ngô Duy Hiếu



(Theo Hướng dẫn số: 5/HD-TLĐ ngày 10 tháng 5 năm 2022 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam)

Mẫu 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ
Xây dựng cơ quan, (đơn vị, doanh nghiệp)
đạt chuẩn văn hoá giai đoạn 2023 - 2027

Kính gửi: - Ban chỉ đạo phong trào toàn dân ĐKXDĐSVH.....
- Liên đoàn Lao động (Công đoàn)

Tên cơ quan (đơn vị, doanh nghiệp):.....
.....

Sau khi tổ chức triển khai quán triệt cho cán bộ, công nhân, viên chức, người lao động trong cơ quan, (đơn vị, doanh nghiệp) về các nội dung, tiêu chuẩn, quy chế công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hoá theo Quyết định số 2214/ QĐ-TTg ngày 28/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Hướng dẫn số/HD-TLĐ ngày /04/2022 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;

Cơ quan (đơn vị, doanh nghiệp) chúng tôi cam kết đăng ký và thực hiện các nội dung theo tiêu chí và phần đầu đạt chuẩn văn hoá giai đoạn 2023-2027.

....., ngày tháng năm 2023

THỦ TRƯỞNG, GIÁM ĐỐC
(Ký tên, đóng dấu)

CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu 2A

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG CHẤM ĐIỂM NĂM 2023
Xây dựng cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa giai đoạn 2023-2027

TT	Nội dung tiêu chí	Thang điểm	Đơn vị chấm	Điểm Kiểm tra
1	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	25		
a				
b				
c			
2	Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa công sở	25		
a				
b				
c			
3.	Quan tâm nâng cao đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần của cán bộ công chức, viên chức, người lao động.	25		
a				
b				
c			
4	Gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.	25		
a				
b				
c			
Tổng cộng:		100	.../100	.../100

Cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa phải có số điểm từ 85 điểm trở lên và không vi phạm vào các tiêu chí bắt buộc trên.

- Kết quả cơ quan, đơn vị tự xét:

- Đạt ;

- Không đạt

**THỦ TRƯỞNG
CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**

**CHỦ TỊCH
CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ**

(Ký tên, đóng dấu)

(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu 2B

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG CHẤM ĐIỂM NĂM 2023
Xây dựng doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa giai đoạn 2023-2027

TT	Nội dung tiêu chí	Thang điểm	Đơn vị chấm	Điểm Kiểm tra
1	Sản xuất, kinh doanh ổn định và từng bước phát triển.	25		
a				
b				
c			
2	Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa doanh nghiệp.	25		
a				
b				
c			
3	Nâng cao đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần của người lao động	25		
a				
b				
c			
4	Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.	25		
a				
b				
c			
Tổng cộng:		100	.../100	.../100

Doanh đạt chuẩn văn hóa phải có số điểm từ 85 điểm trở lên và không vi phạm vào các tiêu chí bắt buộc trên.

• Kết quả doanh nghiệp tự xét:

- Đạt ;

- Không đạt

GIÁM ĐỐC

(Ký tên, đóng dấu)

**CHỦ TỊCH
CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ**

(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu 3

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm 20...

BÁO CÁO THÀNH TÍCH

Xây dựng cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa giai đoạn 20... – 20...

Kính gửi:

- Liên đoàn Lao động
- Công đoàn ngành

Tên cơ quan, đơn vị:

Địa chỉ:

Thực hiện Quyết định số 2214/ QĐ- Tg ngày 28/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2021-2026;

Căn cứ

Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp báo cáo kết quả thành tích đạt được trong ... năm 20... - 20... cụ thể như sau:

I. Các nội dung thực hiện: (Bám sát các tiêu chí trong bảng điểm để b/c)

II. Phần tiêu chí bắt buộc: (Bám sát các tiêu chí trong bảng điểm để b/c)

III. Đánh giá chung: (Ngắn gọn, trọng tâm)

1. Những điểm nổi bật:

2. Những điểm cần khắc phục:

IV. Thành tích khen thưởng đã đạt được:

1. Thành tích: (Số năm đạt liên tục, được cấp giấy, bằng công nhận tính từ năm 2015)

2. Kết quả khen thưởng: (Liệt kê khen thưởng: hình thức, số quyết định, ngày quyết định, cơ quan quyết định)

Trên đây là báo cáo thành tích đề nghị công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa ... năm liên tục, rất mong các cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

THỦ TRƯỞNG, GIÁM ĐỐC

**CHỦ TỊCH
CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ**

(Ký tên, đóng dấu)

(Ký tên, đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BAN THƯỜNG VỤ CÔNG ĐOÀN VIÊN CHỨC VIỆT NAM

CHỨNG NHẬN
“CƠ QUAN ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA”

Cục Văn hóa cơ sở Bộ Văn Hóa, Thể thao và Du lịch
Đạt “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa” giai đoạn 2023 - 2027

TM. BAN THƯỜNG VỤ

Quyết định số:...../QĐ - BTV ngày tháng năm 2027

Nguyễn Văn A

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BAN THƯỜNG VỤ CÔNG ĐOÀN XÂY DỰNG VIỆT NAM

CHỨNG NHẬN
“DOANH NGHIỆP ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA”

Công ty xây dựng Sông Đà 2, Tổng Công ty xây dựng Sông Đà
Đạt “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa” giai đoạn 2023 - 2024

TM. BAN THƯỜNG VỤ

Quyết định số:..... /QĐ - BTV ngày tháng năm 2024

Nguyễn Văn B